

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH QUẢNG NINH**
Bản án số:43/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 16 /11 / 2018

“V/v Tranh chấp về hôn nhân & gia đình”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thiên Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Thái Quang Định và ông Nguyễn Tiên Tập**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Bình – Kiểm sát viên

Ngày **16/11/2018**, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 167/2018/TLST-HNGĐ ngày 22/6/2018 về việc: "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST- DS ngày 02/10/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2018/QĐST-HNGĐ ngày 25/10/2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Thủy**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Tổ 8, khu 3B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Trung Tuyển**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 10, khu T, phường K, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 12/6/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm chị Hoàng Thị T trình bày:

Chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Trung T kết hôn năm 2010 tại UBND phường K, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại tổ 10, Khu T, phường K, thành phố B, Quảng Ninh, chung sống được thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp dẫn tới vợ chồng hay cãi nhau nhiều lần anh T đã đánh chị Th. Dù bố mẹ hai bên gia đình đã nói chuyện, khuyên giải nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Cuộc sống vợ chồng ngọt ngào, căng thẳng. Do không chịu đựng được chị

Th và anh T đã sống ly thân mỗi người 1 nơi từ tháng 3 năm 2016 đến nay, từ đó vợ chồng không còn quan tâm hay trách nhiệm với nhau. Nay chị Th nhận thấy, thời gian ly thân đã lâu tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Trung T.

Về con chung: Chị Th và anh T có một con chung là Nguyễn Hoàng A, sinh ngày: 06/12/2010. Quan điểm của chị Th xin được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về tài sản.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân thành phố B đã triệu tập anh T nhiều lần nhưng anh T không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Việc anh T không đến Tòa án để giải quyết vụ án thể hiện thái độ không hợp tác với Tòa án, nên căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 25/10/2018, Tòa án nhân dân thành phố B đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị Th và anh T. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh T vẫn vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa ngày 13/11/2018 anh T vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Quảng Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng : Tòa án đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng qui định tại điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51,56, 81,82,83,84, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử cho chị Hoàng Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Trung T.

Giao con chung Nguyễn Hoàng A cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng : Theo đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Th nộp tại Tòa án thành phố B và Tòa án thụ lý đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được qui định tại khoản 1 điều 28, Điểm a khoản 1 điều 35, Điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Trung T vắng mặt không có lý do chính đáng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Trung T.

[2] Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Trung T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường K,

thành phố B, tỉnh Quảng Ninh năm 2010. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Chị Th và anh T chung sống được 1 thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống dẫn tới vợ chồng xô sát, đánh cãi nhau, mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng vẫn không có kết quả. .

Tại biên bản xác minh ngày 23/9/2018 tại khu dân cư nơi trước đây anh T và chị Th sinh sống có xác nhận của UBND phường K, thành phố B cho biết: Cuộc sống chung giữa chị Th và anh T không có hạnh phúc vì cả 2 không biết kiềm chế bản thân, không thông cảm, đồng cảm cho nhau. Phụ nữ khu phố cũng đã đông viên khuyên giải nhiều lần nhưng không cải thiện được tình hình. Điều này thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị Th đã trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Th là có cơ sở phù hợp với qui định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình .

Tại biên bản xác minh của người làm chứng là Phạm Thị D(Là mẹ đẻ anh Nguyễn Trung T) có lời khai xác nhận: Tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án bà D đều nhận thay cho anh T và đã giao đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh Tuyến nhưng không hiểu vì lý do gì anh T không đến Tòa án theo đúng thời gian và địa điểm như thông báo. Như vậy anh T đã cố tình không hợp tác, từ bỏ quyền lợi của mình .

[3]Về con chung: Anh Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Trung T có một con chung là Nguyễn Hoàng A, sinh ngày: 06/12/2010. Chị Hoàng Thị Th có quan điểm được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Trung T vắng mặt nên không có quan điểm về việc nuôi con chung khi ly hôn. Đến thời điểm Tòa án giải quyết, cháu Đào Nguyễn Hoàng A đã trên 7 tuổi nên theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Tòa án đã lấy lời khai của cháu Nguyễn Hoàng A. Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/10/2018 cháu Nguyễn Hoàng A thể hiện quan điểm nếu bố mẹ ly hôn, cháu muốn được ở với mẹ vì mẹ cháu chăm sóc cháu tốt hơn. Hiện tại chị Th là giáo viên có thu nhập ổn định, cháu Nguyễn Hoàng A vẫn đang ở cùng chị và do chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, cháu được nuôi dạy và phát triển tốt. Do vậy cần giao con chung cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Hoàng Thị Th có quan điểm không yêu cầu anh Nguyễn Trung T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy quan điểm của chị Th là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết, khi nào chị Th có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về tài sản; anh T vắng mặt, không có quan điểm về tài sản. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về vấn đề tài sản.

[5]Về án phí: Chị Hoàng Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, điểm c khoản 2 Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51,56, 58,81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326 /2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị Th đối với anh Nguyễn Trung T.

Tuyên xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Trung T.

2.Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 06/12/2010 cho chị Hoàng Thị Th nuôi dưỡng.

Anh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng cũng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở. Đồng thời anh T còn có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu chị Th không nuôi dưỡng được con chung.

3.Về án phí: Chị Hoàng Thị Th phải nộp án phí tranh chấp hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000430 ngày 22/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí. Chị Hoàng Thị Th đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, báo cho biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết .

Nơi nhận

- Các đương sự
- VKSND thành phố B
- TAND tỉnh Q. Ninh
- THADS thành phố B
- UBND phường T, thành phố B
- Lưu hồ sơ, án án

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thiên Nga